

Số: 126 /BC-TCTĐG

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Tổng Công ty Đức Giang – Công ty cổ phần  
Năm 2021**

**I. Thông tin chung**

*1. Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: Tổng Công ty Đức Giang - CTCP
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0103010468
- Vốn điều lệ: 89.996.220.000đ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 89.996.220.000đ
- Địa chỉ: Số 59 Phố Đức Giang, Phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.
- Số điện thoại: 024 38770643
- Số fax: 024 38271896
- Website: mayducgiang.com.vn
- Mã cổ phiếu: MGG

*Quá trình hình thành và phát triển:*

- Tổng Công ty Đức Giang – CTCP tiền thân là Công ty May Đức Giang trực thuộc Tổng Công ty Dệt May Việt Nam, được thành lập theo Quyết định số 221/CNN/TCLĐ ngày 24/3/1993 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nhẹ và chính thức chuyển thành Công ty cổ phần từ ngày 01/01/2006 theo Quyết định số 2882/QĐ-BCN ngày 13/9/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0103010468 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 28/12/2005; đăng ký lần 8 ngày 23/12/2019.

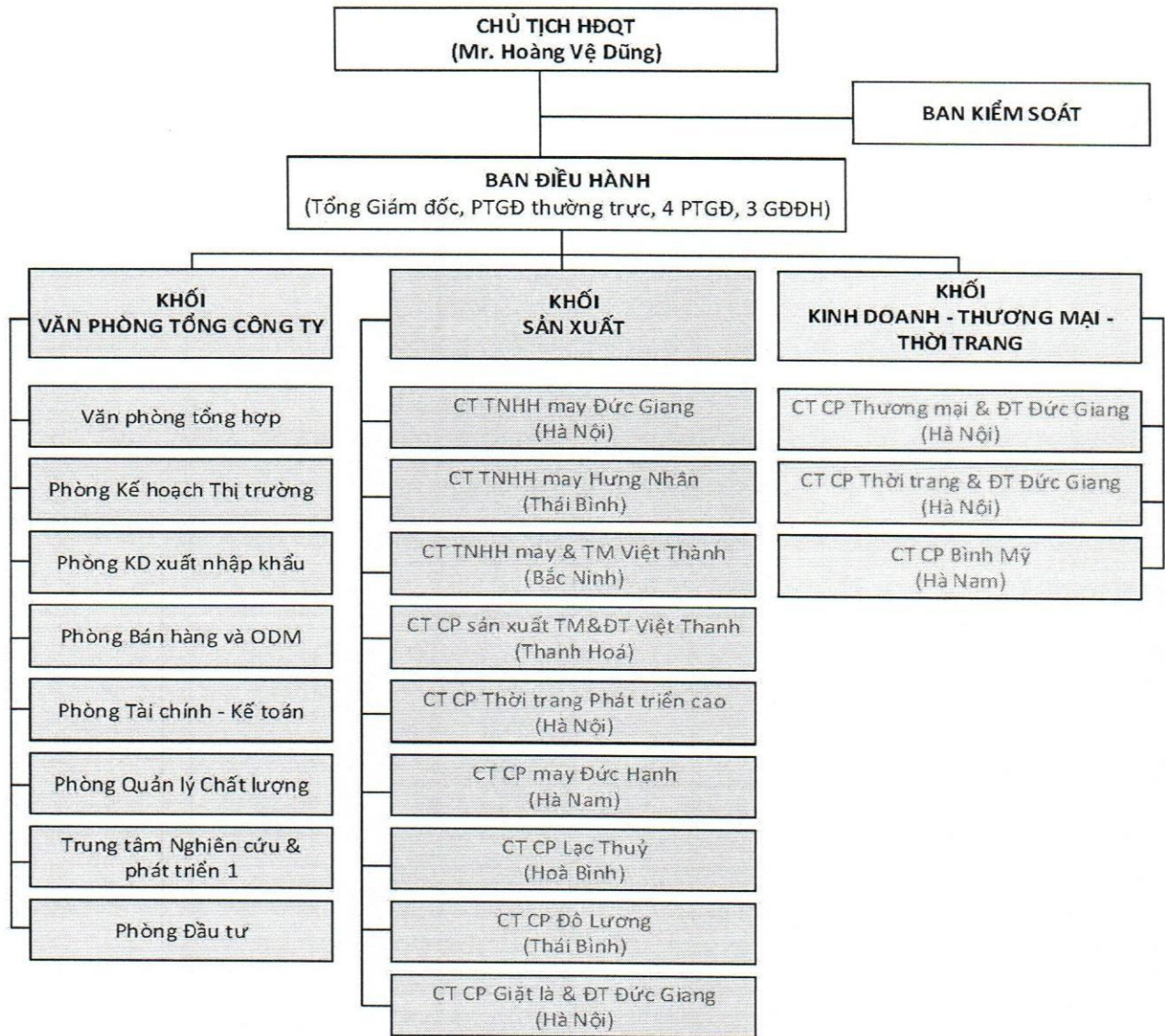
*2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:*

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu sản phẩm dệt may, nguyên phụ liệu, máy móc thiết bị, phụ tùng, linh kiện ngành dệt may.
- Địa bàn kinh doanh: 59 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị, cơ cấu bộ máy quản lý:

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC**



- Các công ty con, công ty liên kết:

+ Công ty con:

TT	Tên	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD	Vốn điều lệ thực góp (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty TNHH May Đức Giang	Số 59 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	SX KD hàng may mặc	10.000.000.000	100

Công ty TNHH May Đức Giang: vốn điều lệ: 10.000.000.000 đ; thực góp: 10.000.000.000 đ; tỷ lệ vốn góp: 100%.

+ Công ty liên kết:

TT	Tên	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD	Vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty TNHH May Hưng Nhân	Khu Công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, Thành Phố Thái Bình	SXKD hàng may mặc	13.260.000.000	29,14
2	Công ty TNHH May và TM Việt Thành	Km22+200, tỉnh lộ 282, thôn Khoát Khê, xã Nhân Thắng, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh	SXKD hàng may mặc	7.078.211.009	35,39
3	Công ty CP SXTM, đầu tư Việt Thanh	Số 355 Bà Triệu, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	SXKD hàng may mặc	2.758.812.000	23
4	Công ty CP thời trang phát triển cao	Vân Lôi, Bình Yên, Thạch Thất, Hà Nội	SXKD hàng may mặc	11.200.000.000	28
5	Công ty CP Bình Mỹ	Xã Trung Lương, Bình Lục, Hà Nam	SXKD hàng may mặc	8.576.450.000	21
6	Công ty CP Lạc Thủy	Thôn 2c xã Cổ Nghĩa, Huyện Lạc Thủy, Tỉnh Hòa Bình	SXKD hàng may mặc	12.000.000.000	30
7	Công ty CP Giặt Là và Đầu tư Đức Giang	Số 59 Phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	Giặt, là	6.000.000.000	20

+ Đầu tư khác:

TT	Tên	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD	Vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty CP TM và đầu tư Đức Giang	Số 59 Phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	SXKD hàng may mặc	13.455.000.000	14,63
2	Công ty CP Đô Lương	Lô A1 Cụm CN Đô Lương, xã Đô Lương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	SXKD hàng may mặc	25.080.000.000	10,7
3	Công ty CP TT và đầu tư Đức Giang	Số 59 Phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội	SXKD hàng may mặc	4.500.000.000	15
4	Công ty CP May Đức Hạnh	Cụm công nghiệp Bình Mỹ, xã Trung Lương, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam	SXKD hàng may mặc	9.000.000.000	14,7
5	Công ty CP Bảo hiểm Hàng không	Tầng 15, Tòa nhà Geleximco, số 36, Hoàng Cầu, Quận Đống Đa, Thành Phố Hà Nội	KD Bảo hiểm	5.000.000.000	0.5

#### 4. Định hướng phát triển:

- Tận dụng các Hiệp định FTA đã ký để mở rộng thị trường XK khi đồng USD mạnh và VN không bị vi phạm CS thao túng tiền tệ.
- Tranh thủ tối đa hợp tác SXKD, thu hút đầu tư mở rộng và tiếp thu chuyển giao công nghệ để phát triển các loại hình KD FOB, ODM và KDNĐ.
- Đầu tư phát triển kênh bán lẻ thông qua các công ty thương mại nhằm vào thị trường 100 triệu người VN.
- Hòa vào xu thế chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo để phát triển bền vững. Đi cùng với đó là tăng tốc thương mại và dịch vụ điện tử.
- Từng bước tự lập cho mình chuỗi cung ứng chủ động từ phát triển NPL đến thiết kế, phát triển mẫu và bán hàng.
- Tiếp tục phát huy những thành quả phòng chống dịch của 2021 và chuyển sang thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch covid19 trong tình hình mới.

#### 5. Các rủi ro:

Yếu tố thời tiết không thuận lợi, dịch bệnh covid 19 lây lan trong và ngoài nước diễn biến ngày càng phức tạp làm giảm mua sắm ảnh hưởng đến các kế hoạch đặt hàng năm 2022.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Các chỉ tiêu chính	Đ/vị	TH 2021	KH 2022	SS CK %
<b>Tổng doanh thu</b>	Tỷ đồng	2.440	2.589	106
<b>Kim ngạch XK</b>	Tr USD	81,7	85	105
<b>KD Nội địa</b>	Tỷ đồng	538,4	602	111
<b>LN trước thuế</b>	Tỷ đồng	27	33	122

### 2. Tổ chức và nhân sự

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP biểu quyết (%)
1	Hoàng Vệ Dũng	Chủ tịch HĐQT	14,16
2	Phạm Tiến Lâm	Tổng giám đốc	1,58
3	Phạm Thanh Tùng	Phó Tổng giám đốc	0,59
4	Hoàng Ngọc Quân	Phó Tổng giám đốc	1,57
5	Lê Huy Hoàng	Phó Tổng giám đốc	0,22
6	Nguyễn Văn Tuấn	Phó Tổng giám đốc	0,38
7	Bùi Xuân Đạt	Phó Tổng giám đốc	0,16
8	Nguyễn Ngọc Khanh	Giám đốc điều hành	0,24
9	Lê Quang Chung	Giám đốc điều hành	0,16

10	Phạm Tùng Linh	Giám đốc điều hành	0,09
11	Đình Đức Hải	Kế Toán trưởng	0,32

- Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: không.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:* đầu tư cải tạo nhà xưởng.

4. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài chính*

*ĐVT: Tỷ đồng*

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Năm 2021</i>	<i>Năm 2020</i>	<i>% tăng giảm</i>
Tổng giá trị tài sản	956,7	785,4	122
Doanh thu thuần	1.913,6	1.624,6	118
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	26,5	16,8	158
Lợi nhuận khác	0,6	8,2	7
Lợi nhuận trước thuế	27,1	25	108
Lợi nhuận sau thuế	23,6	21,5	109
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	25%	20%	125

b) *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:*

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Năm 2021</i>	<i>Năm 2020</i>	<i>Ghi chú</i>
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,025	1,034	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,82	0,84	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
<u>Nợ ngắn hạn</u>			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,83	0,79	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	5,04	3,85	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	10,29	11,88	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2	2,07	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,012	0,013	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,15	0,13	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,024	0,027	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,014	0,01	

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 8.999.622 cp

Số lượng cổ phần phổ thông: 8.999.622 cp

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 8.999.622 cp

### b) Cơ cấu cổ đông:

- Tập đoàn dệt may VN - Tỷ lệ sở hữu: 35,22%
- Cổ đông nhà nước Công ty CP chứng khoán Phố Wall - Tỷ lệ sở hữu: 14,71%
- Cty TNHH du lịch TM Mỹ Việt - Tỷ lệ sở hữu: 3,7%
- Vốn của các cổ đông khác - Tỷ lệ sở hữu: 46.37% - Cổ đông cá nhân

## III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Các chỉ tiêu chính	ĐVT	TH 2021	TH 2020	SS KH (%)	SS CK (%)
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.440	2.088	106	117
Kim ngạch XK	Tr USD	81,7	72,6	113	113
KD Nội địa	Tỷ đồng	538,4	342,9	92	157
- TIDG	Tỷ đồng	352,2	269,6	93	131
- FIDG	Tỷ đồng	186,2	73,4	89	254
LN trước thuế	Tỷ đồng	27	25	77	108

- Ban điều hành được HĐQT quan tâm tăng cường năng lực bộ máy lãnh đạo.
- TGD cải tiến trong quản trị điều hành, hạn chế xử lý công việc sự vụ.
- Công tác quản trị của BDH được cải tiến. Các đ/c trong BDH phối hợp tốt và thường xuyên trong công việc cũng như khi có các tình huống phát sinh có liên quan đến nhiều lĩnh vực như XTTM, Sản xuất, XNK.
- Ban điều hành phân công công việc chi tiết cho bộ máy thực hiện, đi đôi với kiểm tra đôn đốc tiến độ và chất lượng công việc.

### 2. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Tr.đồng

Mục	Nội dung	Năm 2021	Năm 2020	So sánh 2021/2020	
				Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Tổng tài sản	956.735	785.428	171.307	122%
1.1	Tài sản ngắn hạn	818.670	645.187	173.483	127%
	T.đó: Tiền và ĐT tài chính ngắn hạn	235.088	290.670	(55.582)	81%
	Các khoản phải thu	421.889	234.026	187.863	180%

	Hàng tồn kho	161.551	120.491	41.060	134%
	Tài sản ngắn hạn khác	142,5		143	
<b>1.2</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>138.064</b>	<b>140.242</b>	<b>(2.178)</b>	<b>98%</b>
	Các khoản phải thu dài hạn			0	
	T.đó: TSCĐ	20.370	23.491	(3.121)	87%
	ĐT tài chính dài hạn	106.312	109.819	(3.507)	97%
	Chi phí xd cơ bản dở dang	8.411	2257	6.154	373%
	Tài sản dài hạn khác	2.972	4.675	(1.703)	64%
<b>2</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>956.735</b>	<b>785.428</b>	<b>171.307</b>	<b>122%</b>
2.1	Nợ phải trả	798.426	623.494	174.932	128%
	Nợ ngắn hạn	798.414	623.483	174.931	128%
	Nợ dài hạn	11,79	11,79	0	100%
2.2	Vốn chủ sở hữu	158.309	161.934	(3.625)	98%

### 3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác MKT làm trung tâm trong chương trình đầu tư phát triển của ĐG trong năm 2022.
- Chủ động trong XK thông qua tăng cường tiếp xúc và chốt nhanh với khách hàng. Lấy hiệu quả làm thước đo, giảm thiểu vệ tinh làm hàng gia công.
- Xây dựng mô hình KDND sáng tạo và khác biệt để tăng thị phần của ĐG, hướng tới 1% thị phần.
- Đẩy mạnh hợp tác đầu tư tiếp thu chuyển giao công nghệ và phát triển thị trường với khách hàng trong và ngoài nước.

### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

#### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

- Chủ yếu đạt và vượt chỉ tiêu đề ra: DT đạt 106% (112% CK), XK đạt 121% (112% CK); FOB và ODM đạt 100% KH; KDND chỉ đạt 92% (158% CK) do quý II và III bị gián cách XH. Lần đầu tiên tỷ trọng XK/KDND đạt 78/22 hướng đến mục tiêu phát triển bền vững 70/30.
- Năng suất và lương của các đơn vị đều đạt BQ 120% trong tình hình khó khăn vì vậy lực lượng lao động ổn định trong quý IV tạo đà SX đi lên trong đầu năm 2022.
- Tuy phải ứng phó với tình hình thị trường bất ổn trong nửa đầu năm, gián cách XH và hỗ trợ CBCNV phòng dịch, tiêm vắc xin, Tcty vẫn đạt được LN 27 tỷ trong năm 2021(bằng 77% KH). Số các đơn vị thành viên KD có lãi tăng, đơn vị lỗ giảm về số lượng và giảm nhiều về số tuyệt đối.
- Kịp thời chỉ ra được những mặt yếu kém và 5 bài học KN để có những giải pháp thiết thực ngay trong quý IV và xây dựng KH 2022.
- Lợi nhuận chỉ đạt 77% so với NQ ĐHCĐ do những nguyên nhân chủ quan và khách quan như trong Báo cáo của BDH.
- Năm 2021 Tcty có thể đạt được LN cao hơn nếu biết tận dụng triệt để những cơ hội trong đại dịch.
- Khả năng cạnh tranh của DN chưa cao thể hiện ở kỹ năng dự báo chậm, ứng phó chưa kịp thời với những diễn biến của thị trường, điều hành cứng nhắc, chưa sâu sát ở các

cấp mà chủ yếu là ở bộ máy lãnh đạo từ tcty đến các đơn vị thành viên, các phòng ban bộ phận, trực tiếp là người đứng đầu.

- Sự phối hợp giữa các phòng ban và bộ phận chưa gắn kết và chuyên nghiệp để lại nhiều lỗ hổng gây thiệt hại về kinh tế, đặc biệt là công tác KH, luôn bị động chưa đóng vai trò trung tâm điều phối SX và công tác quản lý chất lượng.
- HĐQT nhận thấy việc bố trí nguồn lực, đặc biệt là ở một số vị trí chủ chốt chưa đúng người, đúng việc trong tình hình mới, làm chậm cải thiện tình hình SXKD tại một số đơn vị yếu kém.

## 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.

- Ban TGD dưới sự chỉ đạo của HĐQT đã điều hành các hoạt động SXKD theo đúng phương hướng mục tiêu, nhiệm vụ do HĐQT đề ra phù hợp với pháp luật, Điều lệ TCT và NQ ĐHCĐ. Trong hoạt động điều hành, ban TGD đã thường xuyên báo cáo và xin ý kiến của HĐQT, đồng thời tích cực chủ động xử lý các vấn đề phát sinh hàng ngày đảm bảo việc điều hành linh hoạt và hiệu quả.
- Trong năm 2021, ban TGD đã làm tốt công tác tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt, năng động trong KD cũng như trong quản lý điều hành chung. Với tinh thần trách nhiệm cao, các thành viên ban TGD đã chủ động các phương án SXKD phù hợp với thực tế thị trường trên cơ sở chỉ đạo của HĐQT, phấn đấu thực hiện tối đa chỉ tiêu KH doanh thu và lợi nhuận năm 2021.
- Đây là sự cố gắng rất lớn của ban TGD cũng như toàn thể CBCNV TCT ĐG, tạo điều kiện và là tiền đề để tiếp tục phát triển ổn định và bền vững trong hoàn cảnh mới.

## 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

- Doanh thu 2.589 tỷ trong đó XK tăng 6% và KDND tăng 11%, với tỷ lệ nội địa/DT là 23% (tăng 1%).
- Tỷ trọng hàng FOB và ODM / CM là 82/18 là tỷ trọng lý tưởng vừa tăng DT vừa đảm bảo phát triển năng lực SX mới đưa XK trở lại mốc 100-120 triệu USD một cách bền vững.
- Điều chỉnh suy giảm TT Nga bằng cách tăng các thị trường khác tại Đô lương và các đơn vị khác. Tiếp tục giảm vệ tinh làm hàng XK.
- Tỷ trọng bán lẻ hàng thời trang/đồng phục đang là 12/88 đang gây áp lực cho KD ĐP vì thị trường này ngày càng cạnh tranh gay gắt. Việc đưa tỷ trọng lên 30/70 trong những năm tới, mà phân đấu trong năm 2022 là 15/85 sẽ không những giúp giải tỏa áp lực cho KDĐP mà còn giúp cho thương hiệu ĐG chiếm tăng thị phần hàng TT bán lẻ trong nước.
- Mục tiêu tăng trưởng hiệu quả cho năm 2022 là lợi nhuận trước thuế ở mức 2% trên doanh thu. Như vậy BDH phải tập trung nhiều hơn để đạt được hiệu quả KD cao hơn.

## V. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán

“Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng



ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán gồm các tài liệu kèm theo: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



TỔNG GIÁM ĐỐC

*Phạm Tiến Lâm*